

Số: 27/2026/QĐST-DS

Lào Cai, ngày 11 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm.

Xét thấy: Ngày 11 tháng 9 năm 2026, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Ma Ngọc Mạnh L có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện nằm trong phạm vi đã được uỷ quyền và tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 14/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2026, về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 19xx. Căn cước công dân 036060000xxx.

Bà: Trần Thị Th, sinh năm 19xx. Căn cước công dân 031161000xxx.

Cùng địa chỉ: Số 3 Lô N, tổ 24, phường V, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn: Ông Ma Ngọc Mạnh L, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Ông Hạng A P, sinh năm 19xx. Căn cước công dân 010087001xxx.

Anh: Hạng A S, sinh năm 19xx. Căn cước công dân 010092001xxx.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, phường S, tỉnh Lào Cai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hạng A H1, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ H, phường S, tỉnh Lào Cai.

Ông: Nguyễn Tiến D, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai.

Ông: Lê Thế S1, sinh năm 19xx.

Nơi thường trú: Số 122 V, phường N, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ tạm trú: A10517 chung cư S, phường H, tỉnh Ninh Bình.

Bà: Nguyễn Anh Th, sinh năm 19xx. Căn cước công dân 03817401xxx.

Địa chỉ: P104B 12 tập thể Đ, tổ 7 Ph, thành phố Hà Nội.

Bà: Giàng Thị S2, sinh năm 19xx. Căn cước công dân 010165000xxx.

Chị: Hạng Thị D1, sinh năm 19xx. Căn cước công dân 010194002xxx.

Anh: Hạng A S3, sinh năm 20xx. Căn cước công dân 010206002xxx.

Chị: Vàng Thị V, sinh năm 19xx. Căn cước công dân 010195001xxx.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, phường S, tỉnh Lào Cai.

Bà: Hạng Thị M, sinh năm 19xx. Căn cước công dân 010186001xxx.

Địa chỉ: Tổ dân phố Ô, phường S, tỉnh Lào Cai.

Chị: Hạng Thị L, sinh năm 19xx. Căn cước công dân 0101910008xxx.

Địa chỉ: Đội 11, xã T, tỉnh Lào Cai.

Chị: Hạng Thị L1, sinh năm 20xx. Căn cước công dân 010302003xxx.

Địa chỉ: Thôn L, xã Ng, tỉnh Lào Cai.

Ông: Nguyễn Thế Tr, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số nhà 47 đường L, phường H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hạng Thị Má, bà Giàng Thị S, chị Hạng Thị L, ông Hạng A S, chị Hạng Thị L, bà Hạng Thị D, anh Hạng A S, bà Hạng Thị V: Ông Hạng A P, sinh năm 19xx. Căn cước công dân 010087001xxx.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường S, tỉnh Lào Cai.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự trên theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho nguyên đơn ông Nguyễn Đức H và bà Trần Thị Th tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do ông Nguyễn Đức H và bà Trần Thị Th đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001349 ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV 7 - Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 7 - Lào Cai;
- Các đương sự;
- Người ĐDTUQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Hà